

*Chợ Lách, ngày 01 tháng 11 năm 2022*

Số: 253/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 215/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc: “Ly hôn”, giữa:
- Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Hồng T**, sinh năm: 1988; địa chỉ: số nhà 3189/38 P, Phường C, Quận A, Thành phố X.
- Bị đơn: Anh **Huỳnh Văn V**, sinh năm: 1983; địa chỉ: ấp Mỹ, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đỗ Thị Hồng T** và anh **Huỳnh Văn V**.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - *Về hôn nhân*: Chị **Đỗ Thị Hồng T** và anh **Huỳnh Văn V** thuận tình ly hôn. Chị **Đỗ Thị Hồng T** và anh **Huỳnh Văn V** không yêu cầu giải quyết gì về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.
  - *Về con chung*: chị T và anh V trình bày không có con chung.
  - *Về tài sản chung*: chị T và anh V trình bày không có.
  - *Về nợ chung*: chị T và anh V trình bày không có.
  - *Về án phí*: chị T tự nguyện nộp số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008445 ngày 04/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh

Bến Tre. Chị T được nhận lại số tiền là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện C;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Phòng KTNV-T.H.A TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Tuyết Nga**